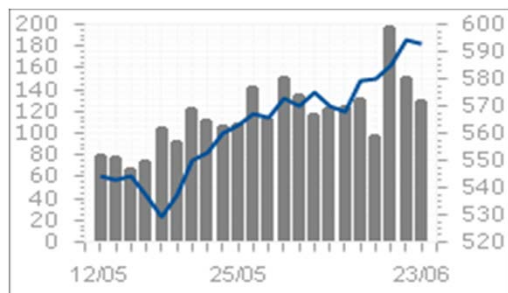


HOSE 23/06/2015

VNINDEX 593.07 -1.01 -0.17%

 KLGD 130,756,238 CP
 GTGD 2,296.64 Tỷ
 GTR NDTNN 163.12 Tỷ

 CP Tăng giá 110 CP
 CP Giảm giá 113 CP
 CP Đứng giá 81 CP


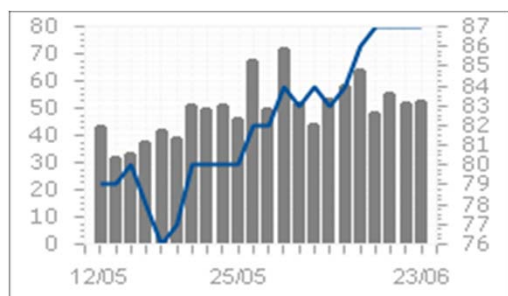
Tâm điểm

- ▶ Các chỉ số giảm co khiến thanh khoản sụt giảm mạnh
- ▶ Khối ngoại bán thỏa thuận gần 420 tỷ VIC, giá trị bán ròng lớn nhất năm 2015
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 23/6/2015

HNXINDEX 86.75 -0.34 -0.39%

 KLGD 52,752,090 CP
 GTGD 577.81 Tỷ
 GTR NDTNN 9.00 Tỷ

 CP Tăng giá 73 CP
 CP Giảm giá 120 CP
 CP Đứng giá 186 CP


Thị trường / Ngành

Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,106,213	12.7	2.5	18.4%	9.1%
HNX	144,582	10.3	1.8	11.2%	4.2%
Toàn bộ thị trường	1,250,795	12.9	2.5	17.8%	8.7%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,883	9.3	0.9	9.2%	5.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	31,887	7.1	1.3	17.8%	9.6%
Thép và sản phẩm thép	32,459	9.0	1.4	19.1%	9.5%
Khai khoáng	11,966	88.3	6.5	-5.9%	-4.5%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	26,648	8.2	1.5	18.9%	9.2%
Xây dựng	38,695	12.1	1.6	4.7%	2.9%
Máy công nghiệp	8,513	7.3	1.2	16.5%	10.7%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	11,678	8.2	1.5	19.2%	14.0%
Lốp xe	7,784	10.6	2.4	23.1%	10.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	14,980	17.8	1.4	6.1%	7.2%
Thực phẩm	196,981	21.2	4.4	22.3%	15.9%
Dược phẩm	14,003	10.6	2.2	20.8%	14.0%
Phần mềm	18,460	10.7	2.1	21.2%	8.1%
Sản xuất & phân phối điện	29,778	7.2	1.4	21.3%	10.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	126,231	8.9	3.0	36.3%	25.0%
Bảo hiểm nhân thọ	26,198	21.1	2.1	10.3%	2.4%
Môi giới chứng khoán	26,551	13.9	1.4	10.1%	6.0%
Ngân hàng	354,195	15.9	1.9	11.0%	0.8%
Bất động sản	162,935	16.5	2.4	12.5%	3.6%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	31,373	7.0	1.3	20.3%	8.5%

VN30 & HNX30 INDEX

 VN30 614.42 -0.68 -0.11%
 HNX30 166.38 -0.22 -0.13%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Nhận định VietinbankSc

Nhận định:

1. Các cổ phiếu lớn có sự phân hóa sau phiên tăng mạnh đã khiến chỉ số Vn-Index điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay. Dòng tiền chảy vào cổ phiếu ngành thép, bất động sản, ngân hàng...và một số cổ phiếu đầu cơ cũng hút dòng tiền lớn. Giao dịch giằng co khiến thanh khoản sụt giảm đáng kể trên cả 2 sàn. Xu hướng tăng trung hạn vẫn được duy trì mặc dù trong ngắn hạn chỉ số 2 sàn có thể điều chỉnh nhẹ

- Nhà đầu tư nên quan sát diễn biến thị trường, hạn chế giao dịch, có thể mua vào nếu chỉ số điều chỉnh về vùng 570-575 với khối lượng thấp và bật tăng trở lại
- Nên giảm tỷ trọng khi chỉ số xuyên thủng vùng này hoặc không vượt được mốc 600 cùng với áp lực bán lớn
- Ưu tiên cho cổ phiếu dòng chứng khoán, bất động sản, thủy sản, ngân hàng, cảng biển...
- Đối với cổ phiếu JVC, KSS...tiếp tục sàn nhiều phiên do những tin đồn thất thiệt, và nhiều công ty chứng khoán thông báo cắt giảm Margin nên rủi ro khi đầu tư vào những cổ phiếu này khá cao, nhà đầu tư nên cân nhắc, xem xét trước khi ra quyết định đầu tư.

▶ **Tin tức**

Diễn biến vĩ mô trong nước

Điều chỉnh biên độ trên UPCoM lên 15% từ ngày 01/07

Căn cứ vào Thông tư 74/2011/TT-BTC ngày 01/06/2011 hướng dẫn về giao dịch chứng khoán và đề nghị của SGDCK Hà Nội (HNX) tại tờ trình số 34/TT- SGDHN ngày 11/06/2015; trên cơ sở diễn biến của thị trường, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận điều chỉnh biên độ dao động giá chứng khoán đăng ký giao dịch (UPCoM) tại SGDCK Hà Nội từ $\pm 10\%$ lên $\pm 15\%$. Thời gian áp dụng dự kiến từ phiên giao dịch ngày 01/07/2015.

Trước đó, UBCKNN cũng đã xin ý kiến về việc rút ngắn thời gian thanh toán từ T+3 như hiện nay về T+2 cho phù hợp với thông lệ quốc tế về chuyển giao chứng khoán đồng thời.

Tín dụng tăng trưởng 5,78%

Sáng 23/6, Ngân hàng Nhà nước tổ chức họp báo sơ kết hoạt động ngân hàng 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2015. Theo thông tin được cung cấp tại buổi họp báo, tăng trưởng tín dụng 6 tháng đầu năm nay cao hơn nhiều so với cùng kỳ các năm 2012-2014. Tính đến ngày 15/6, tín dụng đối với nền kinh tế tăng 5,78% so với cuối năm 2014 và tăng 18,98% so với cùng kỳ. Trong đó, nông nghiệp nông thôn là lĩnh vực ưu tiên được toàn ngành ngân hàng tích cực đầu tư, dự nợ đến gần cuối tháng 6 tăng 7,71%.

Diễn biến vĩ mô thế giới

Nhật Bản giữ nguyên chính sách bơm tiền mạnh mẽ nhất từ trước đến nay

NHTW Nhật Bản (BoJ) đã quyết định sẽ duy trì chương trình kích thích tiền tệ với quy mô lớn chưa từng có trong nỗ lực đẩy tăng lạm phát. BoJ cũng công bố các kế hoạch cải thiện tính minh bạch trong hoạt động. Theo thông báo vừa được BoJ đưa ra hôm nay (19/6), NHTW Nhật Bản sẽ tiếp tục mở rộng cơ sở tiền tệ với tốc độ 80.000 tỷ yên (tương đương 650 tỷ USD) mỗi năm. Nhằm tăng tính minh bạch, kể từ năm 2016, BoJ sẽ công bố báo cáo cập nhật triển vọng kinh tế thường xuyên hơn. Số cuộc họp chính sách hàng năm sẽ được giảm xuống còn 8 cuộc, bằng với số cuộc họp của Cục dự trữ liên bang (Fed).

Hoạt động sản xuất của Trung Quốc vẫn trì trệ trong tháng 6

Trong tháng 6, hoạt động sản xuất của Trung Quốc vẫn ở trong tình trạng trì trệ. Theo báo cáo vừa được HSBC công bố hôm nay (23/6), chỉ số PMI tạm tính tháng 6 của Trung Quốc tăng lên mức 49,6 điểm, cao hơn mức dự báo 49,4 điểm được đưa ra trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức 50 điểm là ranh giới giữa tình trạng mở rộng và thu hẹp.

Hoạt động doanh nghiệp

Fitch giữ nguyên xếp hạng tín nhiệm “B+” của VietinBank với triển vọng “Ổn định”

Ngày 23/6/2015, tổ chức tín nhiệm Fitch Ratings (Fitch) công bố giữ nguyên xếp hạng nhà phát hành nợ dài hạn (IDR) của Ngân hàng TMCP Công thương VN - VietinBank (HOSE: CTG) ở mức B+ với triển vọng “Ổn định” và sức mạnh độc lập (VR) của VietinBank là “b-”.

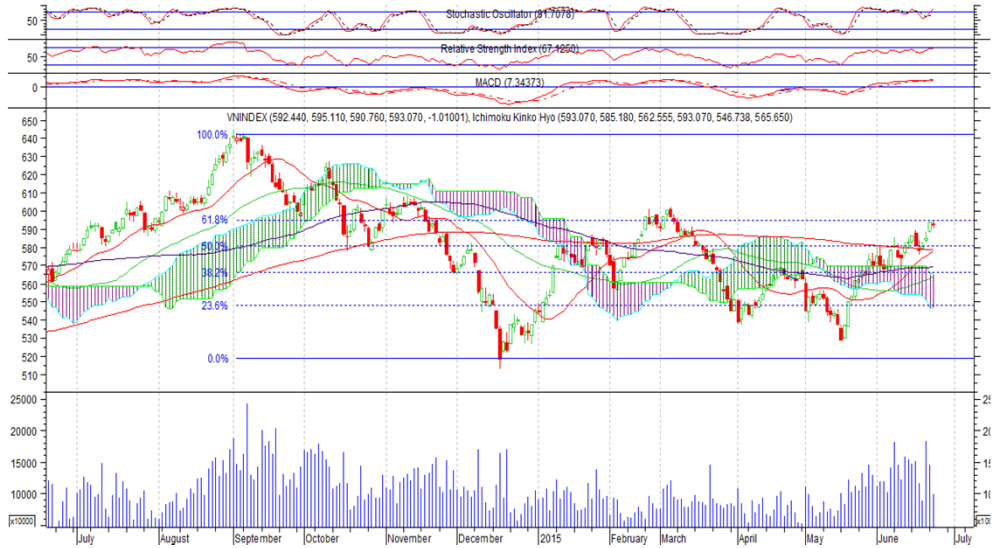
Fitch cho rằng VietinBank là một trong những ngân hàng có tầm quan trọng trong hệ thống tài chính - ngân hàng của Việt Nam và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế Việt Nam. VietinBank là ngân hàng hàng đầu tại Việt Nam xét về quy mô tài sản, mạng lưới hoạt động rộng rãi.

Fitch cũng cho rằng kế hoạch sáp nhập PGBank vào VietinBank mới được công bố sẽ không ảnh hưởng đến sức mạnh độc lập (VR) của VietinBank do ước tính quy mô của PGBank là rất nhỏ, chỉ chiếm khoảng 3.6% tổng tài sản của VietinBank.

HOSE 23/06/2015 VNINDEX 593.07 -1.01 -0.17% 130,756,238 CP 2,296.64 bil VND

Thanh khoản suy giảm, chỉ số giảm cơ sau khi tăng mạnh

-VN-INDEX đạt 593.07 điểm, giảm 1.01 điểm, tương ứng giảm 0.17%. Cây Doji hình thành cho thấy sự lưỡng lự của nhà đầu tư, thanh khoản sụt giảm mạnh.
 - Chỉ số Stochastic Oscillator tăng mạnh từ 81 lên 91 vào sâu vùng quá mua
 - Chỉ số RSI đi ngang trong phiên
 - MACD tăng nhẹ, thị trường có phiên điều chỉnh nhẹ và có thể tiếp tục điều chỉnh sau phiên tăng mạnh, xu hướng tăng dài hạn vẫn tiếp tục duy trì.



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	-0.2 (-2.2%)	20,687,940
OGC	-0.2 (-6.7%)	8,213,640
MBB	0.1 (0.6%)	6,489,080
CTG	-0.6 (-2.8%)	3,156,940
VHG	0.4 (4.1%)	2,775,770

HOSE Top 5 theo % tăng

UDC	0.3 (7.0%)	148,320
TNT	0.6 (6.8%)	33,810
AMD	1.5 (6.7%)	1,178,450
SC5	1.4 (6.7%)	5,750
EMC	0.5 (6.7%)	6,620

HOSE Top 5 theo % giảm

ATA	-0.3 (-7.0%)	119,980
POM	-0.5 (-6.9%)	4,270
SII	-1.9 (-6.9%)	1,220
VID	-0.4 (-6.9%)	20,270
DAG	-1.6 (-6.8%)	722,600

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

STB	67.6 tỷ	3,560,660
BID	23.2 tỷ	1,039,630
PVD	17.7 tỷ	331,060
VCB	12.7 tỷ	267,580
HAG	12.4 tỷ	692,140

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

VIC	-74.0 tỷ	- 1,453,210
GAS	-2.7 tỷ	- 42,650
HVG	-1.7 tỷ	- 87,290
HSG	-1.3 tỷ	- 29,810
VSH	-0.7 tỷ	- 48,520

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	10,315,170	163.12

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch đã chững lại khi VN-Index tiệm cận ngưỡng kháng cự mạnh là 595 điểm. Cầu thận trọng trong khi cung tăng lên do người bán mạnh tay chốt lời.
- ▶ Cổ phiếu phân hóa mạnh, các trụ cột GAS, MSN, VCB tham chiếu, VNM giảm 1.000 đồng, PVD giảm 500 đồng, DPM giảm 400 đồng, STB giảm 200 đồng....
- ▶ Ngược lại, BVH tăng 600đ, VIC tăng 500đ, HPG tăng 400đ, KDC tăng 300đ... Đây chính là những cổ phiếu đã góp phần giúp VN-Index không bị điều chỉnh sâu.
- ▶ Áp lực bán sàn lên JVC tiếp tục mạnh lên, khả năng JVC sẽ tiếp tục sàn nhiều phiên nữa do lực bán giải chấp sẽ tiếp tục tăng khi JVC giảm
- ▶ Khối ngoại bán thỏa thuận VIC gần 420 tỷ khiến giá trị bán ròng là 310 tỷ là mức cao nhất trong năm 2015, SSI được mua ròng nhiều nhất với 24.6 tỷ

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	47.6	126,854.97	27.9	2.9	10.3%	0.9%
GAS	1,894.4	63.5	120,294.28	8.9	3.1	37.3%	25.9%
VNM	1,000.1	111.0	111,013.17	18.0	5.3	32.2%	24.9%
CTG	3,723.4	20.6	76,702.13	13.6	1.4	10.6%	0.9%
VIC	1,458.8	52.0	75,857.01	28.6	3.6	13.1%	2.9%
BID	2,811.2	22.7	63,814.30	12.0	1.8	15.8%	0.9%
MSN	735.8	80.0	58,864.65	49.4	3.9	8.1%	2.5%
BVH	680.5	39.1	26,606.43	21.1	2.1	10.3%	2.4%
STB	1,142.5	18.7	21,364.97	9.7	1.2	12.5%	1.2%
HPG	732.9	28.2	20,668.72	6.9	1.7	25.2%	13.7%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	302.7	54.0	16,343.50	7.3	1.4	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	20.6	76,702.13	13.6	1.4	19.6	GIU
SSI	427.3	23.6	10,084.91	14.9	1.7	NA	TH.DOI
FPT	397.4	45.5	18,083.94	10.7	2.2	NA	TH.DOI
BID	2,811.2	22.7	63,814.30	12.0	1.8	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	63.5	120,294.28	8.9	3.1	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	STB	271,871,908	0.08%	3,571,490	67.82	10,830	0.21	-	-	-	-
2	BID	798,153,096	0.02%	1,053,130	23.51	13,500	0.30	-	-	-	-
3	PVD	33,201,707	0.38%	346,460	18.50	15,400	0.82	-	-	-	-
4	VCB	235,846,524	0.21%	330,520	15.66	62,940	2.98	417,280	19.80	417,280	19.80
5	HAG	138,416,485	0.25%	915,920	16.35	223,780	4.00	-	-	-	-
6	SSI	30,768,155	0.42%	646,620	15.35	128,070	3.05	-	-	-	-
7	KBC	87,039,204	0.31%	756,990	12.01	40,000	0.64	-	-	-	-
8	KDC	50,750,297	0.29%	204,730	8.84	1,470	0.06	-	-	-	-
9	JVC	695,075	48.38%	-	-	-	-	695,070	8.41	-	-
10	HHS	29,984,258	21.99%	332,800	8.48	2,800	0.07	-	-	-	-
11	MSN	96,619,544	35.00%	92,420	7.34	4,120	0.33	562,380	44.43	562,380	44.43
12	FLC	201,216,380	11.03%	704,000	6.38	-	-	-	-	-	-
13	DPM	92,480,515	24.66%	195,010	5.82	5,030	0.15	-	-	-	-
14	NT2	108,928,140	6.45%	217,410	5.12	250	0.01	-	-	-	-
15	CTG	13,352,497	29.64%	200,220	4.22	-	-	-	-	-	-
16	HQC	90,138,828	3.93%	700,000	4.20	-	-	-	-	-	-
17	ITA	280,839,562	15.50%	545,970	3.71	-	-	-	-	-	-
18	BVH	165,348,490	24.70%	205,070	7.86	120,540	4.62	-	-	-	-
19	HPG	67,765,631	39.75%	164,150	4.56	70,000	1.95	-	-	-	-
20	PVT	87,747,790	14.70%	252,580	3.09	45,540	0.56	-	-	-	-
21	HBC	2,273,102	45.04%	96,240	2.37	400	0.01	-	-	-	-
22	HDG	17,129,781	22.71%	81,080	2.35	2,650	0.08	-	-	-	-
23	MBB	127,448	9.99%	-	-	-	-	507,440	8.12	380,000	6.08
24	HCM	136,664	48.89%	48,500	1.66	-	-	-	-	-	-
25	BIC	28,401,019	11.74%	91,030	1.47	10,080	0.16	-	-	-	-

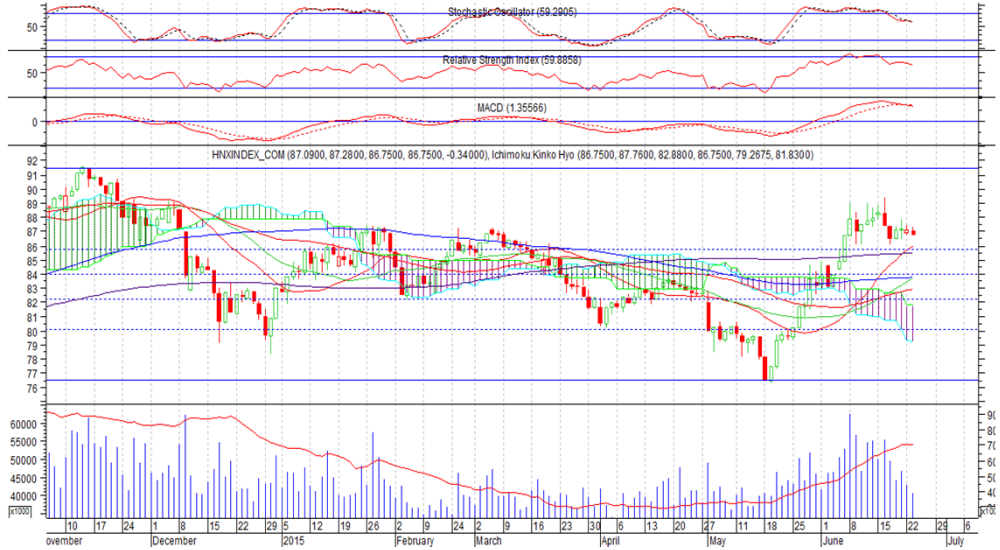
HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	VIC	194,659,737	15.66%	201,790	10.39	55,000	2.83	-	-	#####	81.60
2	GAS	885,420,290	2.28%	44,910	2.84	87,560	5.51	-	-	-	-
3	HVG	49,812,021	14.16%	193,640	3.90	280,930	5.65	-	-	-	-
4	HSG	5,544,923	43.50%	130,090	5.47	159,900	6.72	150,000	6.30	150,000	6.30
5	VSH	44,646,110	27.35%	50,010	0.70	98,530	1.38	-	-	-	-
6	HAR	26,329,951	0.78%	-	-	65,730	0.54	-	-	-	-
7	TDC	47,147,070	1.85%	3,010	0.03	63,440	0.56	-	-	-	-
8	CNG	6,623,844	24.47%	500	0.02	18,390	0.54	-	-	-	-
9	NBB	6,929,338	37.12%	-	-	15,000	0.38	-	-	-	-
10	SHP	43,510,338	2.57%	-	-	10,000	0.18	-	-	-	-
11	KSB	4,626,227	23.30%	8,200	0.21	14,600	0.37	-	-	-	-
12	SEC	18,384,052	1.86%	2,000	0.02	15,000	0.18	-	-	-	-
13	VTF	19,841,330	1.55%	50	0.00	5,000	0.15	-	-	-	-
14	DIG	38,397,635	27.52%	-	-	11,010	0.13	-	-	-	-
15	UDC	17,090,300	0.17%	-	-	29,560	0.13	-	-	-	-
16	SBT	45,080,350	18.64%	-	-	8,980	0.12	-	-	-	-
17	VSC	3	49.00%	-	-	2,520	0.12	-	-	-	-
18	TIX	8,351,220	14.20%	-	-	5,500	0.11	-	-	-	-
19	DHG	8	49.00%	-	-	1,280	0.09	-	-	-	-
20	DSN	2,335,590	21.36%	-	-	1,400	0.09	-	-	-	-
21	NTL	26,247,490	7.73%	-	-	6,230	0.08	-	-	-	-
22	VHG	36,286,440	0.62%	-	-	6,300	0.06	-	-	-	-
23	TCL	6,195,714	19.42%	-	-	2,000	0.06	-	-	-	-
24	KSS	23,633,126	1.19%	-	-	24,770	0.05	-	-	-	-
25	TNA	3,173,077	9.34%	520	0.02	1,980	0.06	-	-	-	-

HNX 23/06/2015 HNX-Index 86.75 -0.34 -0.39% 52,752,090 CP 577.81 bil. VND

HNX-Index vẫn tiếp tục tích lũy

-HNX-INDEX đạt 86.75 điểm, giảm 0.34 điểm tương ứng giảm 0.39%. Nền đồ thân rất nhỏ hình thành với khối lượng tiếp tục sụt giảm cho thấy thị trường vẫn tiếp tục giằng co

- Chỉ số Stochastic Oscillator tăng nhẹ từ 63 về 59
- Xung lượng RSI sụt giảm từ 62 về 59
- MACD giảm nhẹ cắt xuống đường tín hiệu.
- Chỉ số HNX-Index vẫn tiếp tục điều chỉnh và tích lũy quanh vùng 87, vùng hỗ trợ gần nhất là 86-86.5



HNX Top 5 theo KLGD

SHB	0 (0.0%)	4,602,950
SCR	-0.1 (-1.2%)	3,390,550
KLF	0.1 (1.4%)	3,224,600
FIT	0.3 (2.3%)	2,379,760
SHN	-1.9 (-9.8%)	1,446,350

HNX Top 5 theo % tăng

KST	1 (22.7%)	-
DNC	3 (20.5%)	-
DC2	0.3 (10.0%)	1,500
SDY	0.5 (8.5%)	300
TBX	0.8 (8.4%)	2,530

HNX Top 5 theo % giảm

SHN	-1.9 (-9.8%)	1,446,350
THB	-2.7 (-9.8%)	8,300
TV3	-2.7 (-9.6%)	100
TAG	-2.3 (-9.6%)	1,000
DPC	-1.5 (-9.6%)	100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

PVS	8,8 tỷ	317,400
SHB	2,2 tỷ	267,800
VCG	1,5 tỷ	105,900
KLS	1,0 tỷ	100,000
SCL	0,1 tỷ	8,700

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

VE9	-1,1 tỷ	70,100
PCT	-1,0 tỷ	119,000
VND	-0,6 tỷ	41,400
DBC	-0,5 tỷ	21,400
PGS	-0,5 tỷ	21,200

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	476,100	9.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Áp lực bán vẫn diễn ra mạnh theo xu hướng tăng dần trong khi sức cầu giảm sút đã khiến thị trường đảo chiều ở đa số thời gian giao dịch.
- ▶ Nhiều cổ phiếu không giữ được mức tăng đầu phiên, dần quay đầu đi xuống. Số cổ phiếu giảm chiếm ưu thế 88 mã giảm so với 39 mã tăng, còn lại tham chiếu.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt không đỡ nổi thị trường, chỉ còn PVS tăng nhẹ, PVX và SHB tham chiếu, các mã ACB, KLS, SCR, BVS, VND, VCG đều giảm đó
- ▶ Dòng tiền co lại, giao dịch thận trọng khiến thanh khoản giảm sút. SHB dẫn đầu về thanh khoản với 4.6 triệu, tiếp đến SCR 3.3 triệu, KLF 3.2 triệu...
- ▶ Khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng hơn 9 tỷ đồng. Mua nhiều PVS 8.8 tỷ, SHB 2.2 tỷ, VCG 1.5 tỷ, KLS 1 tỷ..Bán ròng nhẹ VE9, PCT, VND, DBC, PGS...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	21.8	19,538.77	20.2	1.6	7.9%	0.5%
PVS	446.7	27.7	12,373.60	6.8	1.1	19.5%	6.9%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	-	71.3	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	8.3	7,354.49	9.6	0.7	7.3%	0.5%
VCG	441.7	13.6	6,007.27	15.1	1.1	7.2%	1.8%
PVI	222.3	17.0	3,778.87	12.1	0.6	4.9%	1.6%
VNR	131.1	25.0	3,276.90	12.5	1.2	9.7%	4.0%
NTP	62.0	47.0	2,912.74	6.8	1.9	23.1%	13.5%
OCH	200.0	12.2	2,440.00	90.4	1.2	1.3%	0.7%
FIT	178.4	13.3	2,373.05	3.6	1.2	33.1%	24.0%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	41.7	900.72	5.5	2.1	41.0	GIU
CMI	16.0	10.9	174.40	5.2	1.0	NA	TH.DOI
PVS	446.7	27.7	12,373.60	6.8	1.1	NA	TH.DOI
CEO	68.6	12.8	878.39	5.8	1.1	NA	TH.DOI
SCR	187.7	8.1	1,520.26	91.8	0.6	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.3	7,354.49	9.6	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường

- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng

- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.